

Bản án số: **44**/2020/HS-PT

Ngày 23-12- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Luật.

Các Thẩm phán: Ông Trần Việt Trung;

Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2020/HSPT ngày 09/11/2020 đối với bị cáo Trần Anh T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Anh T, sinh ngày 29/7/1989 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố số 3, M, phường T, quận N, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nguyên S, sinh năm 1964 và bà Trần Thị H, sinh năm 1962; vợ, con: Bị cáo khai sống chung với chị Nguyễn Thùy L và có 02 con là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 28/06/2011 và cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 27/7/2016.

Tiền án: Có 02 tiền án:

- Ngày 17/5/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 10/10/2015 chấp hành xong trở về địa phương.

- Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 26/10/2018 chấp hành xong trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 09/3/2005, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Cướp tài sản*”.

- Ngày 20/9/2008 bị Công an quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi: “*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*”.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 03/6/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 03/6/2020, Trần Anh T điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo BKS 74F7-9495 lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Đông Hà - Gio Linh. Khi đi ngang qua quán T thuộc địa phận K, xã A, huyện C, Quảng Trị T phát hiện thấy xe mô tô hiệu Airblade BKS 74G1-124.** của chị Nguyễn Thị Thúy K đang để ở lề đường bên phải trên xe đang cắm chìa khóa, liền nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Quay xe lại và đưa đi cất dấu rồi đi bộ đến mở khóa điều khiển xe chạy ra Gio Linh. Đến TT Gio Linh, T phải theo đường 02 thàng 4 chạy về hướng Cửa Việt thì phát hiện tại cổng nhà số 58 có xe mô tô hiệu Airblade gắn BKS 74H3-10** của chị Trần Thị H bên trong có 01 áo mưa hiệu SRC và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 2438** mang tên Võ Minh H đang để ở lề đường bên phải trên xe đang cắm chìa khóa liền tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. T điều khiển xe mô tô BKS 74G1-124.** đưa đi cất dấu rồi đi bộ đến mở khóa điều khiển xe vào TP Đông Hà và để lại tại nhà anh Nguyễn Tiên V để mượn với số tiền 3.450.000 đồng. Sau đó, T đón taxi ra thị trấn Gio Linh, khi đang lấy xe mô tô BKS 74G1-124.**, thì bị phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra Trần Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận: Trị giá còn lại của xe mô tô hiệu Hon da, số loại Airblade gắn BKS 74H3-10** được sản xuất năm 2008 tại thời điểm ngày 03/6/2020 là 6.500.000 đồng; 01 áo mưa nhãn hiệu SRC được mua mới tháng 7/2019 tại thời điểm ngày 03/6/2020 là 50.000 đồng. Tổng trị giá các tài sản trên là 6.550.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐGTS ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cam Lộ kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô hiệu Hon da, loại Airblade BKS 74G1-124.** là 8.750.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2020/HS-ST ngày 28/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Gio Linh đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/6/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/10/2020 bị cáo Trần Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 36 tháng tù là quá nặng, xin giảm nhẹ hình phạt để chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Anh T phù hợp với các Điều 331, 333 BLTTHS về chủ thể và thời hạn kháng cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm xét kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội: Vào lúc 08 giờ ngày 03/6/2020 tại thôn T, xã A, huyện C lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Thúy K, Trần Anh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Airblade BKS 74G1-124.**, đến 09 giờ cùng ngày tại khu phố 8, thị trấn L, huyện G, bị cáo T tiếp tục lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Airblade BKS 74H3-10** và 01 áo mưa hiệu SRC của chị Trần Thị H và anh Lê Công P.

Tại các bản kết luận định giá tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là: 15.300.000 đồng. Bị cáo phạm tội có 02 tiền án chưa xóa án tích nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết định khung: “*Tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt để chăm sóc mẹ già và con nhỏ nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh. Mặt khác, cấp sơ thẩm đã xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo là: bố mẹ ly hôn, anh trai đã

mất hiện chỉ có mẹ già, và trên thực tế thì mẹ bị cáo đang nuôi con nhỏ nên cân nhắc cho bị cáo hưởng mức án thấp của Viện kiểm sát đề nghị. Thấy rằng, bị cáo là người có 02 tiền án cùng về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, quá trình nhân thân đã từng bị xét xử và xử phạt hành chính lại có thêm 01 tình tiết tăng nặng nên mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không có cơ sở giảm nhẹ.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Ra Quyết định tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: **Trần Anh T: 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/6/2020.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Gio Linh (02 bản);
- Công an huyện Gio Linh;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Luật